

Số: 274/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2025/HNST ngày 31/7/2025 về việc:
“Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Lợi, sinh năm: 1985

Địa chỉ: 4/11 ấp 4, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Dương Minh Thịnh, sinh năm: 1980

Địa chỉ: 4/11 ấp 4, xã Hiệp Phước, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Dương Minh Thịnh và bà Huỳnh Thị Lợi. (Giấy chứng nhận kết hôn số 14 quyển số 03/2006 ngày 28/3/2006 của Ủy ban nhân dân xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Nay là xã Quế Sơn, Thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Dương Huỳnh Minh Thư, sinh ngày: 13/8/2010. Khi ly hôn, cả hai thoả thuận giao con chung cho bà Huỳnh Thị Lợi được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, mức cấp dưỡng: ông Dương

Minh Thịnh cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng, thực hiện từ tháng 9 năm 2025 vào ngày 10 tây hàng tháng cho đến khi trẻ thành niên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Lợi có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Thịnh chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì ông Thịnh còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích con chung, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Lợi tự nguyện chịu án phí DSST (ly hôn) là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí DSST cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng cộng là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006869 ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Lợi đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV6-TPHCM;
- Phòng THADS KV6-TPHCM;
- UBND xã Quế Sơn, TP Đà Nẵng;
- Các đương sự; Lưu hồ sơ vụ án.



THẨM PHÁN

Đoàn Thị Ngọc Diệp